

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA KHI TỔ CHỨC LẠI CÁC CUỘC ĐIỀU TRA THỐNG KÊ VÀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ

Vũ Văn Tuấn

Đổi mới công tác Thống kê cho phù hợp với cơ chế quản lý nền kinh tế thị trường và yêu cầu của hội nhập quốc tế, đặt ra cho chúng ta không chỉ đổi mới đơn thuần về phương pháp luận, mà phải đổi mới về tổ chức, con người và tư duy thực tiễn. Luật Thống kê ra đời và có hiệu lực từ 1 - 1 - 2004 là văn bản pháp lý cao nhất thể hiện tư duy đổi mới của ngành gần 18 năm qua (1986 - 2004); đồng thời cũng là những chuẩn mực buộc tư duy lý luận và hành động của ngành Thống kê phải tuân theo. Nói cách khác Luật Thống kê yêu cầu phải đổi mới cái gì và đổi mới như thế nào trong công tác Thống kê của Nhà nước ta hiện nay.

A. Tổ chức lại các cuộc điều tra thống kê

Một trong những đổi mới quan trọng về thu thập thông tin là "Tổ chức lại các cuộc điều tra" nhằm khắc phục các hạn chế điều tra trùng chéo, số liệu không đồng nhất về thời gian và không gian, không đồng nhất về khái niệm và phương pháp tính toán. Những năm qua Tổng cục Thống kê đã thực hiện việc sắp xếp lại số cuộc điều tra theo hướng tập trung, hợp lý, không trùng chéo. Cụ thể trong lĩnh vực Thống kê kinh tế đã thực hiện:

(1) Ghép tất cả các cuộc điều tra doanh nghiệp hàng năm của các vụ chuyên ngành vào một cuộc điều tra doanh nghiệp thống nhất, được triển khai hàng năm bắt đầu từ tháng 2.

(2) Hợp nhất các cuộc điều tra mẫu cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể của từng chuyên ngành thành một cuộc điều tra mẫu cá thể vào thời điểm 1 - 10 hàng năm.

(3) Đang nghiên cứu sắp xếp hợp lý các cuộc điều tra liên quan đến hộ gia đình.

(4) Phấn đấu để có được chương trình điều tra thống kê quốc gia do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Những thay đổi đó được khẳng định là đúng hướng, đem lại hiệu quả cao về mọi mặt, phù hợp với yêu cầu của Luật Thống kê. Nhưng cũng chính vì đổi mới về nghiệp vụ chuyên môn, đã nảy sinh mâu thuẫn với tổ chức chưa đồng bộ mà biểu hiện cụ thể ở các điểm sau:

Thông tin đã được tập trung thống nhất, nhưng phương pháp chế độ vẫn phân tán theo từng chuyên ngành, dẫn đến hạn chế, không thống nhất trong cả quá trình từ thu thập, xử lý tổng hợp, khai thác của các Thống kê chuyên ngành; - Điều tra thu thập tập trung, nhưng tổ chức bộ máy theo chuyên ngành là một trở ngại cho chỉ đạo thực hiện.

Khi chương trình điều tra thống kê quốc gia được xây dựng thì yêu cầu phải có sự kiểm soát về phương án, nội dung điều tra sao để tránh trùng chéo và không thống nhất về nội dung điều tra.

Để khắc phục những trở ngại trên, giải pháp lâu dài và giải pháp trước mắt là:

(1) Giải pháp lâu dài là phải nghiên cứu sửa đổi về tổ chức bộ máy và công tác phương pháp chế độ, nhằm bảo đảm phù hợp với đổi mới tổ chức điều tra thu thập thông tin.

Về nguyên tắc tổ chức bộ máy phải xuất phát từ tổ chức công việc và phù hợp với công việc, bảo đảm cho thực hiện công việc có hiệu quả cao nhất.

Trung tâm của hoàn thiện bộ máy tổ chức là cơ quan Tổng cục Thống kê với 2 nội dung chính là:

- Tổ chức hợp lý các thống kê chuyên ngành phù hợp với các cuộc điều tra đã được thay đổi theo hướng tập trung thống nhất.

- Phương pháp chế độ cũng phải được tổ chức theo hướng tập trung ở một số khâu như: Chọn mẫu điều tra, chế độ báo cáo đầu ra của Tổng cục,...

(2) Giải pháp trước mắt khi mà tổ chức bộ máy chưa có thay đổi, thì phải giải quyết từ quan hệ phối hợp giữa các đơn vị và nâng cao trình độ nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ.

+ Giải pháp về quan hệ phối hợp giữa các đơn vị phải trên cơ sở xác định rõ ràng nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp.

Về nguyên tắc thì đơn vị chủ trì phải chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, chịu trách nhiệm toàn bộ kết quả công việc được giao và quyết định những vấn đề về nghiệp vụ để đảm bảo không có mâu thuẫn xảy ra. Chỉ đạo thực hiện công việc khi đã có quyết định triển khai chính thức.

Đơn vị phối hợp có trách nhiệm chính về nghiệp vụ của mình trong toàn bộ công việc chung.

Ví dụ trong triển khai một cuộc điều tra có liên quan đến nhiều đơn vị thì:

Đơn vị chủ trì phải chịu toàn bộ trách nhiệm về kết quả cuối cùng của cuộc điều tra; phải chủ động xây dựng phương án điều tra, phương pháp tính và kế hoạch triển khai; trực tiếp chỉ đạo các địa phương, kiểm tra thực hiện phương án điều tra, tổ chức phối hợp với các đơn vị tham gia và thực hiện xử lý, tổng hợp, công bố kết quả điều tra.

Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị chủ trì, cần đảm bảo sự tham gia tối đa về nghiệp vụ của các chuyên ngành có liên quan.

Đơn vị phối hợp chịu trách nhiệm chính về hướng dẫn nghiệp vụ của chuyên ngành mình trong phương án điều tra; giải đáp những vướng mắc trong quá trình triển khai khi đơn vị chủ trì yêu cầu.

+ Giải pháp về nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện, đặc biệt đối với cán bộ của đơn vị chủ trì.

Vì là cuộc điều tra có liên quan đến nhiều chuyên ngành, nhưng không thể chỉ đạo riêng biệt theo từng chuyên ngành, mà phải tổ chức chỉ đạo tập trung thống nhất của đơn vị chủ trì, cho nên yêu cầu cán bộ thực hiện không thể chỉ biết nghiệp vụ chuyên ngành mình, mà phải hiểu biết nhất định phương pháp nghiệp vụ của các chuyên ngành khác trong phương án điều tra, có vậy mới đảm bảo cho phương án điều tra được xây dựng và thực hiện thống nhất, nhất quán.

+ Giải pháp coi trọng thử nghiệm thực tế cũng hết sức quan trọng, nếu thực hiện tốt giải pháp này sẽ đem lại giá trị thực tiễn cao. Vì tất cả những vấn đề mới bao giờ cũng nảy sinh vướng mắc do chưa có kinh nghiệm, do vậy thử nghiệm thực tế chính là giải pháp có hiệu quả nhất, để giảm được tối thiểu những quy định thiếu tính khả thi của phương án điều tra.

B. Đổi mới hệ thống chỉ tiêu thống kê

Hệ thống chỉ tiêu Thống kê đầy đủ và hợp lý là yếu tố đảm bảo cho công tác Thống kê đạt hiệu quả cao. Hệ thống chỉ tiêu Thống kê có nội hàm rất rộng, ở đây chỉ đề cập đến một số quan điểm có tính nguyên tắc về đổi mới hệ thống chỉ tiêu Thống kê.

(1) Căn cứ đổi mới hệ thống chỉ tiêu Thống kê

Đổi mới hệ thống chỉ tiêu Thống kê trước hết phải căn cứ vào những mục tiêu kinh tế xã hội của đất nước đặt ra cho mỗi thời kỳ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Từ những mục tiêu kinh tế xã hội đặt ra phải có chỉ tiêu Thống kê phản ánh, đánh giá được mức độ đạt được mục tiêu, đồng thời phải có những chỉ tiêu Thống kê phản ánh những giải pháp trong quản lý điều hành của Nhà nước nhằm kiểm soát và hướng tới mục tiêu đề ra. Đây là căn cứ quan trọng nhất, bao trùm nhất, nhưng chưa đủ, mà phải chú ý tới những căn cứ khác như:

- Hội nhập kinh tế quốc tế: đây cũng là mục tiêu quan trọng nên không thể bỏ qua những chỉ tiêu mà thông lệ Thống kê quốc tế đang có (có thể trước mắt có những chỉ tiêu chưa tính được, nhưng yêu cầu hướng tới phải được đưa vào thực hiện).

- Yêu cầu của các nhà đầu tư: phát triển đầu tư là giải pháp quan trọng nhất để đạt tới mục tiêu kinh tế xã hội đề ra, bởi vậy nhu cầu thông tin thống kê của các nhà đầu tư phải được xem là căn cứ không thể thiếu trong việc xác định hệ thống chỉ tiêu Thống kê của mỗi thời kỳ. Suy cho cùng thì nhu cầu thông tin thống kê của các nhà đầu tư cũng là một bộ phận nhu cầu thông tin của những giải pháp quản lý điều hành của Chính phủ để thực hiện chương trình mục tiêu kinh tế xã hội của đất nước.

- Cuối cùng là phải chú ý tới yếu tố thực tiễn và tính khả thi cao của hệ thống chỉ tiêu.

Nói đến tính thực tiễn là nhấn mạnh yếu tố riêng, yếu tố đặc thù của cơ chế quản lý hiện hành của Nhà nước, mà nhất thiết không thể bỏ qua. Trong những trường hợp cụ thể có thể yếu tố thực tiễn không phù hợp với thông lệ quốc tế, thì phải có những lựa chọn khôn khéo để có sự hài hoà giữa yếu tố thực tiễn với yếu tố thông lệ quốc tế.

Yêu cầu có tính khả thi cao cũng là một căn cứ quan trọng, bởi hệ thống chỉ tiêu Thống kê mà không có tính khả thi cao thì đó là hệ thống chỉ tiêu Thống kê lý thuyết hay là hệ thống chỉ tiêu Thống kê viễn tưởng do các nhà nghiên cứu viễn tưởng vẽ ra.

Tính khả thi cao biểu hiện là hệ thống chỉ tiêu phải phù hợp với năng lực thực tế cao nhất có thể thực hiện được (Năng lực bao gồm: cán bộ và trình độ cán bộ, nguồn tài chính, cơ sở vật chất kỹ thuật, cũng như khả năng và ý thức hệ của đối tượng cung cấp thông tin).

(2) Phổ biến và hướng dẫn đối tượng dùng tin

Đổi mới hệ thống chỉ tiêu Thống kê phải xuất phát từ nhu cầu của đối tượng dùng tin, song không vì thế mà thụ động trong công việc xác định nhu cầu cung cấp thông tin. Người cung cấp thông tin cần phải có định hướng, hướng dẫn người dùng tin, nhằm thay đổi tập quán và cách thức sử dụng thông tin đã cũ không còn phù hợp với cơ chế quản lý hiện tại hoặc sử dụng thông tin về khách quan không đảm bảo độ tin cậy; đồng thời phải tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn các đối tượng dùng tin sử dụng những thông tin mới, có tính tổng hợp phân tích cao, đảm bảo độ tin cậy và có tính so sánh rộng rãi.

Mối quan hệ hai chiều giữa người cung cấp thông tin và người sử dụng thông tin trước đây thường chỉ được nhấn mạnh một chiều là nhu cầu của người sử dụng thông tin, mà chưa bao giờ chú ý tới tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn và định hướng cho những người dùng tin. Vì vậy người dùng tin cứ theo nếp cũ, tư duy chủ quan mà yêu cầu; người cung cấp thông tin cố gắng bằng mọi phương pháp (kể cả phương pháp thiếu tính khoa học), để tính toán cho được những thông tin gọi là truyền thống xưa nay vẫn làm.

Tuy nhiên muốn có sự hài hoà giữa người cung cấp thông tin và người dùng tin, thì yêu cầu cần phải quan tâm và khai thác triệt để mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau giữa người cung cấp và người sử dụng thông tin Thống kê. Mặt khác những người cung cấp thông tin cũng phải có quan điểm dứt khoát trong việc không sản xuất và cung cấp những thông tin về khách quan không đảm bảo độ tin cậy hoặc không có ý nghĩa đối với quản lý vĩ mô của các cơ quan Nhà nước.

(3) Lãnh đạo và chỉ đạo

Những việc thông thường vốn đã phải có lãnh đạo, chỉ đạo, vậy thì những công việc yêu cầu phải có sự đổi mới lại cần phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất và kiên quyết hơn.

Lãnh đạo và chỉ đạo ở đây không chỉ là của lãnh đạo Tổng cục, mà phải từ các Vụ chức năng, đặc biệt là những Vụ có vai trò tham mưu, Vụ được giao trách nhiệm chủ trì công việc phải chủ động và dám quyết định trong những việc được giao, phải có quan điểm của đơn vị tham mưu, đơn vị chủ trì về những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau. Và cần có sự quyết định cuối cùng từ cấp lãnh đạo có thẩm quyền cao nhất ■